

MUA SẮM CÔNG THEO HƯỚNG BỀN VỮNG TẠI VIỆT NAM

TS. Phùng Thanh Loan*

Mua sắm công bền vững là một trong những thành phần của các mục tiêu phát triển bền vững mà Việt Nam đã cam kết thực hiện. Bài báo này bổ sung những luận giải về mua sắm công bền vững và phân tích thực trạng chính sách mua sắm công bền vững tại Việt Nam thời gian qua. Chính sách về mua sắm công xanh đã được đề cập trong các chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh và phát triển bền vững. Các quy định pháp luật về mua sắm công xanh đã được lồng ghép trong các văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường, đầu tư công, đấu thầu, mua sắm công của Việt Nam. Tuy nhiên, khâu triển khai thực hiện các chính sách và quy định này chưa đạt như kỳ vọng, mua sắm công chưa tạo được động lực dẫn dắt thị trường mua sắm xanh/bền vững của Việt Nam. Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý và tư duy đột phá là những khuyến nghị quan trọng để phát triển hoạt động mua sắm công bền vững tại Việt Nam.

• Từ khóa: mua sắm công, mua sắm công bền vững, phát triển bền vững.

Sustainable public procurement is a component of Vietnam's commitment to achieving sustainable development goals. This article provides further insight into sustainable public procurement and evaluates the current status of related policies in Vietnam. The country's national strategies on green growth and sustainable development have emphasized the significance of green public procurement policies. Regulations on green public procurement have been included in legal documents that address environmental protection, public investment, bidding, and public procurement in Vietnam. Despite these efforts, implementing these policies and regulations has not met expectations, and public procurement has not created the driving force to lead the green/sustainable procurement market in Vietnam. Improving the legal framework and encouraging innovative thinking are important recommendations for advancing sustainable public procurement activities in Vietnam.

• Key words: public procurement, sustainable public procurement, sustainable development.

Ngày gửi bài: 24/01/2025

Ngày gửi phân biện: 03/02/2025

Ngày nhận kết quả và sửa phân biện: 14/02/2025

Ngày chấp nhận đăng: 25/02/2025

DOI: <https://doi.org/10.71374/jfar.v25.i284.02>

1. Giới thiệu

Mối quan tâm ngày càng tăng đối với các vấn đề kinh tế, môi trường và xã hội nhấn mạnh tầm quan trọng của phát triển bền vững. Khái niệm phát triển bền vững lần đầu được Ủy ban Môi

trường và Phát triển Thế giới (WCED) định nghĩa là “sự phát triển nhằm đáp ứng nhu cầu hiện tại mà không ảnh hưởng đến khả năng đáp ứng nhu cầu của các thế hệ tương lai” (WCED, 1987). Định nghĩa này ngụ ý rằng việc đáp ứng nhu cầu của các thế hệ hiện tại có thể ảnh hưởng tiêu cực đến việc đáp ứng nhu cầu của các thế hệ tương lai.

Tiềm năng của mua sắm công trong việc đạt được các mục tiêu phát triển bền vững đã được các tổ chức quốc tế như Ngân hàng Thế giới công nhận. Điều này được minh chứng qua các số liệu về tỷ trọng mua sắm của chính phủ trong GDP. Theo số liệu thống kê do Ngân hàng Thế giới công bố năm 2018, giá trị hàng hóa, dịch vụ và công trình mà khu vực công mua từ khu vực tư nhân chiếm khoảng 12% (11 nghìn tỷ đô la) GDP toàn cầu (Otilia Manta và các cộng sự, 2022). Tại Liên minh châu Âu (EU), chi tiêu của chính phủ chiếm khoảng 16% GDP của EU, tương ứng với khoảng 1,8 nghìn tỷ euro hàng năm. Ở một số quốc gia, ví dụ như Hà Lan và Cộng hòa Séc khoảng 26% GDP; Hoa Kỳ khoảng 19-20% GDP (Nikitichenko và cộng sự, 2016). Những con số này cho thấy mua sắm công đóng vai trò quan trọng trong quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế bền vững. Chương trình nghị sự 2030 của Liên hợp quốc về Phát triển bền vững thông qua Mục tiêu 12.7 về tiêu dùng và sản xuất bền vững. Mục tiêu này nêu bật nhu cầu “Thúc đẩy các hoạt động mua sắm công bền vững theo các chính sách và ưu tiên quốc gia”. Việc đưa các nguyên tắc bền vững vào các hoạt động mua sắm có thể giúp người mua trong khu vực công có cách tiếp cận toàn diện hơn đối với tính

* Học viện Tài chính; email: phungthanhloan@hvtc.edu.vn

bền vững - từ giai đoạn đầu mua sắm cho đến khi kết thúc vòng đời của sản phẩm - đồng thời mang lại khả năng tiết kiệm tiềm năng.

Tại Việt Nam, Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh đặt mục tiêu đến năm 2030 tỷ lệ mua sắm công xanh trong tổng mua sắm đạt ít nhất 35% và tăng lên 50% năm 2050. Để thực hiện mục tiêu này, Việt Nam đã ban hành các chính sách về mua sắm công xanh nhưng hầu hết các chính sách mới ở giai đoạn đầu, chưa được áp dụng nhiều trong thực tiễn mua sắm công. Bên cạnh đó, các quy định mới chỉ lồng ghép yếu tố môi trường chưa đề cập đến các vấn đề xã hội. Vì vậy, nghiên cứu này bổ sung các luận giải về mua sắm công bền vững, đóng góp của mua sắm công trong tiến trình thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững tại Việt Nam. Ngoài phần mở đầu, phần 2 của nghiên cứu trình bày tổng quan về mua sắm công bền vững, phần 3 phân tích thực trạng mua sắm công xanh tại Việt Nam, phần 4 đề xuất một số khuyến nghị và phần 5 là kết luận.

2. Tổng quan nghiên cứu về mua sắm công bền vững

Mua sắm công bền vững là gì?

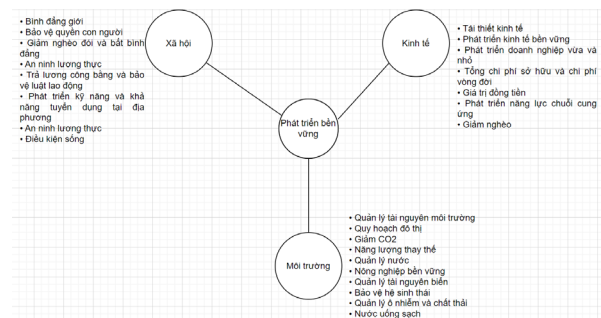
Kể từ những năm 1990, mua sắm công bền vững đã được thúc đẩy như một phương tiện để đáp ứng nhu cầu của các cơ quan chính phủ và tạo ra lợi ích, không chỉ cho các cơ quan đó mà còn cho xã hội, nền kinh tế và môi trường. Khái niệm Mua sắm công bền vững kết hợp hai khía cạnh - mua sắm công và phát triển bền vững: (i) mua sắm công đề cập đến quá trình mà các cơ quan công quyền, chẳng hạn như các bộ, sở và doanh nghiệp nhà nước, mua hàng hóa, công trình và dịch vụ từ khu vực tư nhân; và (ii) phát triển bền vững yêu cầu các chính phủ và tổ chức xem xét các khía cạnh xã hội, kinh tế và môi trường trong hoạt động của họ, với sự nhấn mạnh ngang nhau vào cả ba chiều (UNEP, 2021).

Việc tích hợp các mục tiêu phát triển bền vững vào hoạt động mua sắm công, được gọi là Mua sắm công bền vững hay ‘SPP’, được định nghĩa là: “*Một quy trình mà các tổ chức khu vực công đáp ứng nhu cầu của họ về hàng hóa, dịch vụ, công trình và tiện ích theo cách đạt được giá trị đồng tiền trong toàn bộ vòng đời sản phẩm/dịch vụ nhằm tạo ra lợi ích không chỉ cho tổ chức mà còn cho xã hội và nền kinh tế, đồng thời giảm thiểu và nếu có thể, tránh thiệt hại cho môi trường*” (UNEP, 2021).

Thuật ngữ ‘Mua sắm công xanh’ hay ‘GPP’ đôi khi được sử dụng thay thế cho SPP, tuy nhiên, SPP bao gồm rõ ràng hơn các cân nhắc về mặt xã hội và kinh tế của phát triển bền vững. Liên minh châu Âu (EU) định nghĩa GPP là: “*Một quy trình mà các cơ quan công quyền tìm cách mua sắm hàng hóa, dịch vụ và công trình với tác động môi trường ít hơn trong suốt vòng đời của chúng khi so sánh với hàng hóa, dịch vụ và công trình có cùng chức năng chính mà nếu không thì sẽ được mua sắm*”¹.

Mua sắm công bền vững là một cách tiếp cận chiến lược thúc đẩy sự tích hợp các trụ cột của phát triển bền vững, tức là phát triển kinh tế, phát triển xã hội, bảo vệ môi trường. Đây là một quá trình chi tiêu và đầu tư thường gắn liền với chính sách công, mặc dù nó cũng áp dụng cho khu vực tư nhân và liên quan đến mức độ hợp tác và tham gia cao giữa tất cả các bên trong chuỗi cung ứng. Mua sắm theo cách bền vững bao gồm việc nhìn xa hơn các nhu cầu ngắn hạn và xem xét các tác động dài hạn của từng dự án và hoạt động mua sắm. Các tổ chức thực hành mua sắm công bền vững đáp ứng nhu cầu về hàng hóa, dịch vụ, tiện ích và công trình của họ không dựa trên phân tích chi phí-lợi ích riêng, mà hướng đến mục tiêu tối đa hóa lợi ích ròng cho chính họ và thế giới nói chung. SPP có thể là công cụ thiết lập sự tương hỗ giữa ba trụ cột của Phát triển bền vững như hình 1 dưới đây:

Hình 1: Ba trụ cột của phát triển bền vững



Nguồn: AFDP (2020), ADB (2021) và Tác giả

Lợi ích của mua sắm công bền vững

Một là, SPP có thể đóng góp vào việc đạt được các mục tiêu phát triển bền vững quốc gia.

SPP được triển khai như một công cụ chính sách công để hỗ trợ các mục tiêu phát triển bền vững quốc gia. Ví dụ, mua sắm của chính phủ

¹ https://green-business.ec.europa.eu/green-public-procurement_en. Truy cập ngày 24/08/2024.

có thể hỗ trợ việc thực hiện các chính sách năng lượng quốc gia và khu vực nhằm giảm mức sử dụng năng lượng thông qua việc mua đèn LED tiết kiệm năng lượng thay vì bóng đèn thông thường. Với phạm vi rộng lớn của các mục tiêu phát triển quốc gia, những lợi ích bắt nguồn từ các hoạt động mua sắm của khu vực công bền vững hơn thường được thể hiện theo ba chiều của phát triển bền vững - xã hội, môi trường và kinh tế.

Hai là, SPP góp phần bảo vệ môi trường.

Việc mua các sản phẩm và dịch vụ xanh mang tính chiến lược có thể giảm thiểu thiệt hại cho môi trường và góp phần giải quyết các thách thức về môi trường, từ biến đổi khí hậu đến suy thoái đất, xử lý chất thải,... Ví dụ, Hàn Quốc đã giảm 543.000 tấn khí thải CO₂ mỗi năm do áp dụng các biện pháp GPP trên 19 nhóm sản phẩm được dán nhãn sinh thái, bao gồm hàng điện tử và vật liệu xây dựng. Lượng khí thải nhà kính giảm do áp dụng các biện pháp GPP cũng được báo cáo ở Nhật Bản và Thái Lan, lần lượt đạt 412.390 và 25.685 tấn (KEITI, 2014).

Ba là, SPP hỗ trợ phát triển nền kinh tế tuần hoàn.

Mua sắm bền vững có thể đẩy nhanh quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế tuần hoàn và chuyên sang các mô hình tiêu dùng và sản xuất bền vững hơn. Mua sắm bền vững nhấn mạnh vai trò của các cơ quan công quyền trong việc xanh hóa hoạt động mua sắm bằng cách tạo điều kiện cho quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế tuần hoàn. Mua sắm tuần hoàn xây dựng trên khái niệm rộng hơn về mua sắm bền vững, nhấn mạnh vào các vòng lặp năng lượng và vật liệu khép kín. Theo Ủy ban Châu Âu (2017), mua sắm tuần hoàn là “*quá trình mà các cơ quan công hoặc tư mua hàng hóa, công trình hoặc dịch vụ góp phần duy trì giá trị dọc theo chuỗi cung ứng, bằng cách mua các sản phẩm chất lượng xanh có tuổi thọ cao, tái sử dụng và sản xuất lại sản phẩm nhiều lần theo cách tuần hoàn, mà không gây ra thêm tác động có hại và cho phép tái chế vật liệu*” UNEP (2021).

Bốn là, SPP có thể mang lại lợi ích tài chính cho các cơ quan nhà nước.

SPP không chỉ là phương tiện hiệu quả để giảm tác động tiêu cực đến môi trường mà còn có thể giúp các cơ quan mua sắm công giảm chi phí. Nếu mua sắm công truyền thống ưu tiên giá thầu rẻ nhất tại thời điểm mua trong quy trình đấu thầu

cạnh tranh thì SPP theo đuổi ‘giá trị đồng tiền’ theo quan điểm vòng đời sản phẩm/dịch vụ bằng cách tính đến các yếu tố như mức tiêu thụ năng lượng và vật liệu; sửa chữa, bảo dưỡng và phụ tùng thay thế; tuổi thọ sản phẩm; và chi phí thải bỏ khi hết vòng đời.

Năm là, SPP có thể phát triển thị trường cho các sản phẩm và dịch vụ bền vững và thúc đẩy đổi mới.

Chính phủ cũng có thể tận dụng sức mua của mình để thúc đẩy thị trường hướng tới sản xuất bền vững hơn. Các nhà cung cấp có thể được khuyến khích không chỉ sản xuất nhiều sản phẩm sinh thái hơn mà còn điều chỉnh quy trình sản xuất và chuỗi cung ứng của họ để giảm thiểu tác động đến môi trường. Ngoài ra, chỉ tiêu của chính phủ có thể khuyến khích và thúc đẩy đổi mới sản phẩm xanh.

Sáu là, SPP hỗ trợ thực hiện mục tiêu công bằng xã hội.

SPP cũng có thể mang lại những lợi ích quan trọng cho xã hội. Ở cấp độ cơ bản nhất, chính phủ có thể sử dụng sức mua của mình để tăng cường tuân thủ luật lao động hiện hành, có thể đảm bảo điều kiện làm việc công bằng và an toàn. Ví dụ, các nhà thầu của chính phủ có thể được yêu cầu trả cho nhân viên mức lương tối thiểu hoặc đáp ứng một số tiêu chuẩn về sức khỏe và an toàn. SPP cũng có thể thúc đẩy công bằng xã hội và hòa nhập xã hội, thông qua việc thúc đẩy các nhóm yếu thế (phụ nữ, nhóm thiểu số, thanh niên và người khuyết tật, v.v.) trong hợp đồng của chính phủ. Hơn nữa, SPP cũng có thể cải thiện điều kiện sống và giảm nghèo thông qua việc tăng cường việc làm và phát triển kỹ năng.

Bảy là, SPP hỗ trợ thực hiện mục tiêu bình đẳng giới.

Mua sắm công có thể được sử dụng để khuyến khích sự hòa nhập giới và bình đẳng tại nơi làm việc, cũng như thúc đẩy các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ thông qua các chính sách mua sắm ưu đãi của Chính phủ (OECD, 2021).

3. Mua sắm công bền vững tại Việt Nam

Chính phủ Việt Nam đã có những chính sách khuyến khích mua sắm công đối với các sản phẩm thân thiện với môi trường nhằm cụ thể hóa các cam kết quốc tế mà Việt Nam đã tham gia, đồng thời thực hiện các chính sách về phát triển bền vững, tăng trưởng xanh, kinh tế tuần hoàn, sản xuất và tiêu dùng bền vững.

Quyết định 1393/QĐ-TTg ngày 25/09/2012 phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh thời kỳ 2011 - 2020 và tầm nhìn 2050 đã đưa ra một giải pháp quan trọng thúc đẩy mua sắm công xanh: “Nghiên cứu ban hành quy chế chi tiêu công xanh, trong đó chi đầu tư và chi thường xuyên của NSNN phải ưu tiên mua sắm và sử dụng hàng hóa dân nhân sinh thái, hàng hóa có khả năng tái chế”. Để cụ thể hóa mục tiêu, nội dung và trách nhiệm thực hiện Chiến lược tăng trưởng xanh, Thủ tướng Chính phủ đã ra Quyết định 403/QĐ-TTg ngày 20/03/2014 phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2014 - 2020, trong đó nội dung:

- Ban hành quy chế chi tiêu công xanh, trong đó chi đầu tư và chi thường xuyên của NSNN phải ưu tiên mua sắm và sử dụng hàng hóa dân nhân sinh thái, hàng hóa có khả năng tái chế.

- Từ năm 2015, tất cả các công trình, dự án đầu tư công phải áp dụng các tiêu chuẩn kinh tế xanh: theo cơ cấu ngành nghề, tiêu chuẩn sử dụng năng lượng, nguyên vật liệu, thiết kế thích hợp điều kiện sinh thái, tính đến tác động của biến đổi khí hậu.

- Từ năm 2017 tất cả các phương tiện giao thông cơ giới mới mua bằng kinh phí công phải đạt tiêu chuẩn khí thải Euro 4, ưu tiên các loại phương tiện sử dụng nhiên liệu sạch (điện, khí hóa lỏng) và xe lai (hybrid).

Với chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Chính phủ đặt mục tiêu nâng tỷ trọng các sản phẩm, dịch vụ thân thiện môi trường trong cơ cấu chi tiêu công của Chính phủ, hoàn thiện khung pháp lý quy định, hướng dẫn thực hiện mua sắm công xanh.

Điều 146, Luật Bảo vệ Môi trường 2020 quy định “ưu tiên thực hiện mua sắm xanh đối với các dự án đầu tư, nhiệm vụ có sử dụng NSNN”. Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường nêu rõ:

“Hạng mục mua sắm hoặc đầu tư công trong các dự án đầu tư, nhiệm vụ có sử dụng NSNN... ưu tiên sử dụng, tiêu dùng các sản phẩm, dịch vụ thân thiện với môi trường được chứng nhận Nhân sinh thái Việt Nam”;

“Khi xây dựng hồ sơ mời thầu đối với hoạt động mua sắm công, các yêu cầu mua sắm, sử dụng sản phẩm, dịch vụ thân thiện với môi trường

được chứng nhận Nhân sinh thái Việt Nam cần được đưa vào trong tiêu chí lựa chọn nhà thầu”.

Luật Đầu tư công 2019 quy định các yếu tố môi trường, bền vững chủ yếu nằm trong các nội dung báo cáo thẩm định, đề xuất, giám sát chương trình, dự án. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường đã được đề cập trong các hồ sơ mời sơ tuyển hồ sơ mời thầu đối với nhà đầu tư và nhà thầu. Luật Đấu thầu 2023 có quy định về ưu đãi lựa chọn nhà thầu đối với các nhà đầu tư có giải pháp ứng dụng công nghệ giảm thiểu ô nhiễm môi trường; trong các tiêu chuẩn đánh giá phương án đầu tư kinh doanh của nhà đầu tư có tiêu chí môi trường. Bên cạnh đó, quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia đã lồng ghép tiêu chí mua sắm công bền vững, có ưu đãi và khuyến khích đối với nhà thầu lựa chọn áp dụng các tiêu chí môi trường/xanh khi tham gia đấu thầu².

Có thể thấy, các văn bản pháp luật điều chỉnh hoạt động mua sắm công, bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng đã được Việt Nam ban hành, tạo điều kiện triển khai hoạt động mua sắm công xanh thông qua lồng ghép các yếu tố môi trường vào mua sắm công. Các quy định về mua sắm công tương đối bao quát, từ khâu lập kế hoạch, giao dự toán mua sắm, xây dựng phương án tổ chức mua sắm, cho đến tổ chức đấu thầu mua sắm, bàn giao tài sản, hàng hóa cho đơn vị quản lý, sử dụng, bảo hành, bảo trì tài sản mua sắm, kiểm tra giám sát, công khai kết quả mua sắm,... Đặc biệt là cơ chế mua sắm tập trung là một điểm thuận lợi cho việc triển khai mua sắm công xanh tại Việt Nam.

Tuy nhiên, do hệ thống văn bản pháp luật liên quan đến mua sắm công bền vững chưa đồng bộ, chưa được quy định cụ thể, nên tình hình mua sắm công xanh/bền vững tại Việt Nam còn hạn chế, chưa tạo được các động lực dẫn dắt thị trường mua sắm xanh, mua sắm bền vững.

- Luật Đầu tư công 2019 mặc dù đã đề cập tới khía cạnh môi trường, phát triển bền vững nhưng chưa đề cập trực tiếp đến mua sắm công xanh/bền vững và vì thế chưa có văn bản nào hướng dẫn thực hiện mua sắm công xanh/bền vững.

² Báo cáo Rà soát quốc gia tự nguyện thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững năm 2023.

- Thông tư số 09/2021/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) và dự án đầu tư có sử dụng đất.

- Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

- Luật Đấu thầu 2023 mặc dù góp phần hoàn thiện khung pháp lý về đấu thầu sử dụng nguồn vốn nhà nước nhưng vẫn còn thiếu các quy định liên quan đến mua sắm công xanh, mua sắm công bền vững (yếu tố xã hội).

- Còn thiếu các chương trình, chính sách ưu đãi cho mua sắm công xanh. Các quy định hiện hành về lựa chọn nhà thầu trong mua sắm công dựa trên tiêu chí giá thấp chứ không phải khía cạnh xanh, nên càng không khuyến khích các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm công xanh, bền vững.

- Các quy định về hồ sơ mời sơ tuyển và hồ sơ mời thầu đối với nhà đầu tư và nhà thầu mới chỉ dừng lại ở mức yêu cầu có giải pháp hạn chế tác động đến môi trường của dự án, đặc biệt là giai đoạn thi công. Chưa có các yêu cầu mang tính bắt buộc, và cũng chưa tính đến các yếu tố xã hội. Thông tư số 09/2021/TT-BKHĐT đã lồng ghép các tiêu chí về môi trường vào quá trình lựa chọn nhà đầu tư, như yêu cầu về phương án bảo vệ môi trường, đánh giá tác động tiêu cực với môi trường và biện pháp khắc phục. Tuy nhiên, thông tư lại thiếu các cam kết tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường, cam kết về tình hình khiếu kiện về môi trường; thiếu yêu cầu nhà đầu tư cung cấp thông tin về năng lực, kinh nghiệm bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng hiệu quả. Một số hồ sơ về mua sắm có quy định yêu cầu nhà thầu cung cấp các thông tin về môi trường nhưng mới nêu ra trong trường hợp có yêu cầu mua sắm bền vững, mà chưa có các tiêu chí cụ thể, cách thức lồng ghép vào các hồ sơ và đánh giá hồ sơ thầu chưa được thể hiện trong hồ sơ yêu cầu sơ tuyển cho đến hồ sơ mời thầu. Các yếu tố liên quan đến đầu vào, phân tích chi phí lợi ích mở rộng (đối với môi trường và khí hậu) chưa được đề cập.

4. Một số khuyến nghị

Thứ nhất, xây dựng khung pháp lý hoàn chỉnh, với lộ trình cụ thể phù hợp với điều kiện của Việt Nam. Để thúc đẩy mua sắm công xanh/bền vững cần một khung pháp lý mạnh mẽ và có lộ trình thực hiện cụ thể theo khả năng thực tế về nguồn ngân sách nhà nước và khả năng cung ứng của nhà sản xuất trong nước.

Thứ hai, không cần tổ chức bộ máy thực hiện mua sắm công xanh riêng, mà lồng ghép các nhiệm vụ hiện có của các bộ ngành liên quan, với phương châm càng đơn giản càng tốt. Trước hết lồng ghép

các yếu tố môi trường, tiếp theo là yếu tố xã hội vào quy trình mua sắm tập trung đối với những gói thầu phải mua sắm tập trung.

Thứ ba, xây dựng quy trình mua sắm công xanh rõ ràng, đơn giản, trước hết thực hiện mua sắm sản phẩm được dán nhãn xanh. Cần quy định trong công tác mua sắm công phải cân nhắc mua sản phẩm và dịch vụ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền đánh giá, phân loại và công bố rộng rãi trên trang điện tử hoặc sản phẩm có dán nhãn xanh. Quy định này sẽ giúp giảm gánh nặng nguồn lực để thẩm định, đánh giá vốn nằm ngoài khả năng của các tổ chức mua sắm công.

Thứ tư, tăng năng lực thẩm định, đánh giá và chứng nhận sản phẩm xanh. Nâng cao nhận thức về thực hiện mua sắm công xanh/bền vững.

Kết luận

Mua sắm của chính phủ đóng vai trò quan trọng đối với tăng trưởng kinh tế và các mục tiêu phát triển bền vững. Quy mô mua sắm công góp phần định hình thị trường, khuyến khích các hoạt động kinh doanh có trách nhiệm và thúc đẩy tính bền vững trong các ngành kinh tế. Việt Nam đã dần hình thành khuôn khổ pháp lý cho hoạt động mua sắm công xanh, tuy nhiên, việc triển khai trên thực tế còn gặp nhiều vướng mắc bởi tâm lý của cán bộ thực thi nhiệm vụ, cơ chế, chính sách và các quy định pháp luật. Để tháo gỡ những khó khăn này và góp phần vào thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững đến năm 2030 thì Việt Nam cần khẩn trương hoàn thiện các quy định pháp luật mở đường cho hoạt động mua sắm công xanh/bền vững được triển khai rộng rãi.

Tài liệu tham khảo:

- ADB (2021), *Sustainable Public Procurement. Guidance note on procurement.*
- AFDB (2020), *Sustainable Public Procurement. Guidance Note.*
- European Commission (2017). *Public procurement for a circular economy: Good practice and guidance.*
- KEITI (2014) *Policy Handbook for Sustainable Consumption and Production of Korea. 1.*
- Manta, O., Panait, M., Hysa, E., Rusu, E., & Cojocaru, M. (2022). *Public procurement, a tool for achieving the goals of sustainable development. Amfiteatru Economic, 24(61), 861-876.*
- Mukumba, C. P., & Shakantu, K. K. (2024). *Linking Sustainable Public Procurement and the Sustainable Development Goals in Zambia: A Preliminary Investigation. International Journal of Urban and Civil Engineering, 18(1), 12-16.*
- Nikitchenko, Y., Berzina, S., & Buza, G. (2016). *Handbook on Sustainable Public Procurement: Integration Sustainability Criteria into Public Procurement Procedures. [Handbook on Sustainable Public Procurement: Integration Sustainability Criteria into Public Procurement Procedures]. Kyiv: State Ecology Academy of Postgraduate Education and Management at the Ministry of Ecology and Natural Resources of Ukraine.*
- OECD Working Party on Gender Mainstreaming and Governance, 2021: *Draft Policy Framework for Gender-sensitive Public Governance.*
- UNEP (2021), *Sustainable Public Procurement - How to "Wake the Sleeping Giant". Introducing the United Nations Environment Programme's Approach.*
- WCED, 1987. *Report of the World Commission on Environment and Development: Our Common Future.* <http://www.ejtv4scf.net/wced-ocf.htm>